

Bài 22: Đối Phó Với Tình Huống - trấn an và làm sáng tỏ**Transcript**

Quỳnh Liên và toàn Ban Tiếng Việt, Đài Úc Châu, xin thân chào quý bạn.

Trong Bài Học 21, các bạn đã học cách trả lời thư thế nào khi được người khác khen tặng. Các bạn cũng học cách diễn tả khi nói về những nét văn hóa tiêu biểu. Ngoài ra, các bạn cũng đã tìm hiểu cách dùng cụm từ "Excuse me" trong một số trường hợp khác nhau. Tuy nhiên, trước khi tiếp tục cuộc đối thoại, mời các bạn nghe lại phần đầu cuộc đối thoại qua đề tài Đối Phó Với Tình Huống.

- Leo:** Excuse me, Justine? Ms. White, from Room 311, would like to speak to you.
- Justine:** Certainly. How can I help you, Ms. White?
- Mona:** My father is missing. Your receptionist lost him. We were at the festival and I'm sure he's dead!
- Justine:** I can see this is very serious. May I suggest you come to my office?
- Mona:** I don't want to go anywhere. I want to find my father. He's been missing for hours!
- Justine:** It must be very upsetting for you, Ms. White. Let me see if I understand you clearly. You were at the festival with your father?
- Mona:** Yes, and Leo.
- Justine:** Leo?
- Leo:** I was their tour guide.
- Justine:** I see. So what you are saying is that you were separated from your father?
- Mona:** Yes.
- Justine:** Had you arranged a meeting place, Leo?
- Leo:** Yes, I had. But that's where we were standing when we lost him.
- Justine:** Is your father elderly, Ms. White? Is he frail?
- Leo:** Not at all!
- Mona:** Well, he is over fifty.
- Justine:** And how long has he been missing?
- Mona:** Nearly an hour!



Justine: I see.

Bây giờ, mời các bạn tiếp tục theo dõi cuộc đối thoại.

Justine: And you've checked your father's room?

Mona: Yes. There's no answer.

Justine: Ms. White, is it possible that your father is making his own way back?

Mona: I don't know. I would like you to call the police.

Jack: That won't be necessary.

Mona: Dad, where have you been?

Jack: I went down to the beach. I said goodbye, but you were too busy talking to Leo.

Justine: And you are Ms. White's father?

Leo: Yes. Jack Webber, this is Justine, the manager.

Xin các bạn nghe lại phần đối thoại vừa rồi bằng cả tiếng Anh lẫn tiếng Việt.

Justine: And you've checked your father's room?
(Và cô đã kiểm phòng ba cô rồi hả?)

Mona: Yes. There's no answer.
(Vâng, nhưng không có ai trả lời cả.)

Justine: Ms. White, is it possible that your father is making his own way back?
(Cô White, ba cô có thể tìm đường trở về được không?)

Mona: I don't know. I would like you to call the police.
(Tôi không biết. Tôi muốn bà gọi cảnh sát.)

Jack: That won't be necessary.
(Đâu cần phải làm như vậy.)

Mona: Dad, where have you been?
(Ba, ba ở đâu vậy?)

Jack: I went down to the beach. I said goodbye, but you were too busy talking to Leo.
(Ba đi xuống bãi biển. Ba có chào tạm biệt, thế nhưng con đang mãi nói chuyện với anh Leo.)

Justine: And you are Ms. White's father?
(Ông là ba cô White hả?)

Leo: Yes. Jack Webber, this is Justine, the manager.
(Đúng vậy. Đây là ông Jack Webber, còn đây là bà Justine, quản đốc khách sạn.)

Xin các bạn để ý cách bà Justine diễn tả khi bà đưa ra một lối giải thích khác cho vấn đề.

Justine: Ms. White, is it possible that your father is making his own way back?
(Cô White, ba cô có thể tìm đường trở về được không?)

Tới đây, bà Justine đã có thể kết luận rằng, tình huống cũng không đến nỗi nghiêm trọng như cô Mona tưởng. Ông Jack chắc là vẫn bình an vô sự thôi, thế nhưng bà Justine chỉ dùng cụm từ "Is it possible...?" để đưa ra lối giải thích của mình, chứ không dám dùng kiểu nói xác quyết hơn. Bây giờ, chúng ta tập nói nhé. Mời các bạn nghe và lập lại.

Is it possible?
Is it possible?
Is it possible you left your bag in your room?
Is it possible you left your watch in the lounge?

Bây giờ, các bạn hãy xem anh Leo giới thiệu bà quản đốc với ông Jack như thế nào nhé.

Leo: Jack Webber, this is Justine, the manager.
Thưa ông (Jack Webber), đây là bà Justine, quản đốc khách sạn.

Các bạn còn nhớ không, trong bài học trước, anh Leo đã giới thiệu cô Mona với bà Justine khi anh nói:

Leo: Excuse me, Justine? Ms White, from Room 311, would like to speak to you.
(Thưa bà Justine? Cô White phòng 311 muốn nói chuyện với bà.)

Đây cũng là một cách giới thiệu tiện dụng khi ta chuyển cú điện thoại sang một người khác. Nào mời các bạn thực tập. Xin các bạn nghe và lập lại.

**Jack Webber, this is Justine, the manager.
Ms White, from Room 311, would like to speak to you.**

Sau đây, mời các bạn nghe cuộc đối thoại từ đầu đến giờ, và lập lại từng câu nói của anh Leo và bà Justine.

Justine: And you've checked your father's room?

Mona: Yes. There's no answer.

Justine: Ms White, is it possible that your father is making his own way back?

Mona: I don't know. I would like you to call the police.

- Jack: That won't be necessary.
- Mona: Dad, where have you been?
- Jack: I went down to the beach. I said goodbye, but you were too busy talking to Leo.
- Justine: And you are Ms White's father?
- Leo: Yes. Jack Webber, this is Justine, the manager.

Quý bạn đang theo dõi bài Học Tiếng Anh Cho Ngành Du Lịch Của Đài Úc Châu.

Bài Học 22: Đối Phó Với Tình Huống
Lesson 22 : Dealing With A Situation

Xin các bạn lắng nghe các từ ngữ và những cụm từ mới trong khi tiếp tục theo dõi cuộc đối thoại.

- Jack: Justine, I'm sorry if I caused any trouble. Can I just say that you have a very good worker in Leo. He's been more than helpful. Hasn't he, Mona?
- Mona: Oh, I'm sorry I blamed you, Leo, but I was very upset. Maybe, we should all go to the lounge and calm down.
- Leo: Thank you for your kind invitation, Ms. White... but I must go home now.
- Jack: And I must go to the Pearl Garden Cabaret. I'll see you in the morning, Mona!
- Mona: Oh!
- Justine: Good night, Ms. White!

Mời các bạn nghe lại cuộc đối thoại vừa rồi bằng cả tiếng Anh lẫn tiếng Việt.

- Jack: Justine, I'm sorry if I caused any trouble. Can I just say that you have a very good worker in Leo. He's been more than helpful. Hasn't he, Mona?
(Thưa bà Justine, tôi xin lỗi nếu như đã gây phiền hà cho bà. Tôi xin được nói điều này là, bà có một nhân viên rất tốt, đó là anh Leo. Anh ta đã tận tình giúp đỡ chúng tôi. Có phải vậy không Mona?)
- Mona: Oh, I'm sorry I blamed you, Leo but I was very upset. Maybe, we should all go to the lounge and calm down.
(À! Anh Leo, tôi xin lỗi, tôi đã trách móc anh. Bởi vì lúc đó tôi quá lo lắng. Có lẽ chúng ta nên qua phòng đợi và lấy lại bình tĩnh cái đã.)



- Leo:** Thank you for your kind invitation, Ms. White, but I must go home now.
(Cám ơn cô đã có nhã ý mời tôi, cô White ạ, thế nhưng tôi phải trở về nhà bây giờ.)
- Jack:** And I must go to the Pearl Garden Cabaret. I'll see you in the morning, Mona!
(Còn ba thì phải tới Nhà Hàng Pearl Garden đây. Hẹn gặp lại vào sáng mai nhé, Mona!)
- Mona:** Oh!
(Thế hả, Ba!)
- Justine:** Good night, Ms. White!
(Thôi chào cô White nhé.)

Điểm cần ghi nhớ ở đây là, trong vấn đề giao tế, ta cũng cần phải tỏ ra khéo léo hay lịch sự khi không muốn hay không thể nhận lời mời của người khác. Mời các bạn nghe lại hai câu sau đây.

- Mona:** Maybe, we should all go to the lounge and calm down.
(Có lẽ chúng ta nên qua phòng đợi và lấy lại bình tĩnh cái đã.)
- Leo:** Thank you for your kind invitation, Ms. White, but I must go home now.
(Cám ơn cô đã có nhã ý mời tôi, cô White ạ, thế nhưng tôi phải trở về nhà bây giờ.)

Vốn là người lịch thiệp, nhã nhặn, anh Leo đã lịch sự từ chối lời mời của cô White, mà không để cho cô ấy biết cảm nghĩ của mình về lời mời ấy. Mời các bạn nghe và lập lại.

Thank you for your kind invitation.
Thank you for your kind invitation.
Thank you for your kind offer.
Thank you for your kind offer.

Bây giờ, mời các bạn nghe lại cuộc đối thoại vừa rồi, và lập lại từng câu nói của anh Leo và bà Justine.

- Jack:** Justine, I'm sorry if I caused any trouble. Can I just say that you have a very good worker in Leo. He's been more than helpful. Hasn't he, Mona?
(Thưa bà Justine, tôi xin lỗi nếu như đã gây phiền hà cho bà. Tôi xin được nói điều này là, bà có một nhân viên rất tốt, đó là anh Leo. Anh ta đã tận tình giúp đỡ chúng tôi. Có phải vậy không Mona?)
- Mona:** Oh, I'm sorry I blamed you, Leo but I was very upset. Maybe, we should all go to the lounge and calm down.
(À! Anh Leo, tôi xin lỗi, tôi đã trách móc anh. Bởi vì lúc đó tôi quá lo lắng. Có lẽ chúng ta nên qua phòng đợi và lấy lại bình tĩnh cái đã.)
- Leo:** Thank you for your kind invitation, Ms. White, but I must go home now.
(Cám ơn cô đã có nhã ý mời tôi, cô White ạ, thế nhưng tôi phải trở về nhà bây giờ.)

- Jack:** And I must go to the Pearl Garden Cabaret. I'll see you in the morning, Mona!
(Còn ba thì phải tới Nhà Hàng Pearl Garden đây. Hẹn gặp lại vào sáng mai nhé, Mona!)
- Mona:** Oh!
(Thế hả, Ba!)
- Justine:** Good night, Ms. White!
(Thôi chào cô White nhé.)

Tới đây, mời các bạn theo dõi toàn bộ cuộc đối thoại từ Bài 21 đến Bài 22.

- Leo:** Excuse me, Justine? Ms. White, from Room 311, would like to speak to you.
- Justine:** Certainly. How can I help you, Ms. White?
- Mona:** My father is missing. Your receptionist lost him. We were at the festival and I'm sure he's dead!
- Justine:** I can see this is very serious. May I suggest you come to my office?
- Mona:** I don't want to go anywhere. I want to find my father. He's been missing for hours!
- Justine:** It must be very upsetting for you, Ms. White. Let me see if I understand you clearly. You were at the festival with your father?
- Mona:** Yes, and Leo.
- Justine:** Leo?
- Leo:** I was their tour guide.
- Justine:** I see. So what you are saying is that you were separated from your father?
- Mona:** Yes.
- Justine:** Had you arranged a meeting place, Leo?
- Leo:** Yes, I had. But that's where we were standing when we lost him.
- Justine:** Is your father elderly, Ms. White? Is he frail?
- Leo:** Not at all!
- Mona:** Well, he is over fifty.
- Justine:** And how long has he been missing?

- Mona:** Nearly an hour!
- Justine:** I see. And you've checked your father's room?
- Mona:** Yes. There's no answer.
- Justine:** Ms. White, is it possible that your father is making his own way back?
- Mona:** I don't know. I would like you to call the police.
- Jack:** That won't be necessary.
- Mona:** Dad, where have you been?
- Jack:** I went down to the beach. I said goodbye, but you were too busy talking to Leo.
- Justine:** Ms. White, this is your father?
- Leo:** Yes. Jack Webber, this is Justine, the manager.
- Jack:** Justine, I'm sorry if I caused any trouble. Can I just say that you have a very good worker in Leo. He's been more than helpful. Hasn't he, Mona?
- Mona:** Oh, I'm sorry I blamed you, Leo, but I was very upset. Maybe, we should all go to the lounge and calm down.
- Leo:** Thank you for your kind invitation, Ms. White... but I must go home now.
- Jack:** And I must go to the Pearl Garden Cabaret. I'll see you in the morning, Mona!
- Mona:** Oh!
- Justine:** Good night, Ms. White!

Và sau đây là bài về để giúp các bạn học và thực tập, với hy vọng các bạn có thể nhớ được ít nhiều những gì vừa học trước khi chúng ta sang bài mới.

The guest
The guest
From Room 22
Would like
Would like
Would like to speak with you

The guest
The guest
From Room 22
Would like
Would like
Would like to speak with you

Thưa quý bạn, Tiếng Anh Cho Ngành Du Lịch là loạt bài do Dịch Vụ Giáo Dục Đa Văn Hóa Dành Cho Người Trưởng Thành biên soạn, và đây là tổ chức chuyên giảng dạy ngôn ngữ uy tín nhất nước Úc.

Trong Bài 23 vào kỳ tới, chúng ta sẽ nói về Thủ Tục Trả Phòng, vậy mời quý bạn nhớ đón nghe.

Các bạn cũng đừng quên ghé thăm Website của Đài Úc Châu theo địa chỉ www.bayvut.com , hay mở website của AMES theo địa chỉ ames.net.au.

Xin các bạn nhớ ôn tập Bài Học Tiếng Anh cho đến khi QL gặp lại các bạn vào kỳ sau, các bạn nhé. Xin tạm biệt quý bạn.

